

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho
hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Theo đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1476/VP-TTPVHCC ngày 10/4/2026 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (Thông tư số 167/2012/TT-BTC); Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng các văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 và Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/3/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng văn bản thay thế văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, Sở Tư pháp nhận thấy việc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu xây dựng “*Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” là cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

- Phạm vi điều chỉnh: Nghiên cứu Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, để quy định phạm vi điều chỉnh cho phù hợp.

- Đối tượng áp dụng: Nghiên cứu khoản 1 Điều 1 Thông tư số 167/2012/TT-BTC để quy định đối tượng áp dụng cho chặt chẽ, đồng thời, cần nghiên cứu, quy định theo từng nhóm đối tượng gồm: nhóm các cơ quan quản lý nhà nước; nhóm đối tượng chịu tác động trực tiếp và nhóm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cho chặt chẽ.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với chủ trương, đường lối của Đảng. Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.

4. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

a) Về tính hợp Hiến, hợp pháp: Đối chiếu nội dung của dự thảo Nghị quyết với các quy định của pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp.

b) Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

Đối chiếu các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Nguồn tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị quyết

Qua xem xét nội dung đề nghị của cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết và Tờ trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành. Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đã dự kiến được điều kiện về tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị quyết khi Nghị quyết được ban hành và triển khai thực hiện trong thực tế.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự thủ tục soạn thảo văn bản

- Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 78/2025/NĐ-CP); Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính

phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản: Dự thảo Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau, được cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng, lấy ý kiến và gửi thẩm định theo quy định.

7. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

Để dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất, khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số nội dung trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

*** Đối với dự thảo Nghị quyết**

- Về tên gọi: Điều chỉnh cụm từ “*Ban hành*” thành cụm từ “*Quy định*” cho phù hợp với hình thức văn bản (quy định trực tiếp) và thống nhất với trích yếu dự thảo Tờ trình.

- Về căn cứ ban hành: Tại “*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về Nghị quyết ban hành mức chi*”, điều chỉnh cho thống nhất với trích yếu nội dung của Tờ trình. Đồng thời, tại cụm từ “*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết ban hành mức chi*”, quy định thống nhất với tên gọi dự thảo Nghị quyết sau khi được điều chỉnh.

- Điều 1: Xác định tham mưu “*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định*” theo “*điểm nào?*” của khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa, đổi bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15, đồng thời, nghiên cứu Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, để quy định phạm vi điều chỉnh cho phù hợp.

- Điều 2: Nghiên cứu khoản 1 Điều 1 Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 để quy định đối tượng áp dụng cho chặt chẽ; cần nghiên cứu, quy định theo từng nhóm đối tượng gồm: nhóm các cơ quan quản lý nhà nước; nhóm đối tượng chịu tác động trực tiếp và nhóm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cho chặt chẽ. Đồng thời, bổ sung cụm từ “trên địa bàn tỉnh Cà Mau” cho rõ.

- Điều 3:

+ Về tên Điều: Đề nghị bỏ cụm từ “trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, vì không cần thiết.

+ Không sử dụng các ký hiệu “ - ” để thể hiện các ý trong điểm cho phù hợp với khoản 2 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

+ Khoản 1, 2: Mức chi này không vượt mức tối đa, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 167/2012/TT-BTC; tuy nhiên, giải trình việc quy định phân chia các cấp với các mức chi khác nhau tại khoản 1, để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Ngoài ra, bổ sung từ “*Chi*” trước tên

khoản 2 cho phù hợp với quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012.

+ Khoản 3: Đề nghị nghiên cứu quy định tại khoản 7 Điều 3 và thứ tự số 14 Phụ lục kèm theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC để quy định nội dung này cho rõ để áp dụng.

Ngoài ra, còn nhiều nội dung và mức chi được quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC, chưa được quy định trong dự thảo Nghị quyết này, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh cho chặt chẽ.

- Đề nghị bổ sung quy định về “*Nguồn kinh phí thực hiện*” cho chặt chẽ. Đồng thời, làm rõ ý kiến của Sở Tài chính: Đơn vị chủ trì soạn thảo cần bổ sung nội dung tại Điều 4 của dự thảo Nghị quyết “*Đối với kinh phí thực hiện mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2026, các cơ quan, đơn vị bố trí, sắp xếp trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện*”, nhằm đảm bảo tính khả thi khi Nghị quyết được ban hành và áp dụng trên thực tế.

*** Đối với dự thảo Tờ trình**

- Mục I (Sự cần thiết ban hành văn bản):

+ Cần thể hiện rõ tham mưu “*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định*” theo “*điểm nào?*” của khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa, đổi bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15, tại mục “*Cơ sở chính trị, pháp lý*”, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Đề nghị nghiên cứu quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao phải nêu rõ các vấn đề cụ thể để xử lý mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập có nguyên nhân từ pháp luật; vấn đề mới, xu hướng mới và các nội dung cần thiết khác (nếu có) dẫn đến việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều này tại mục “Cơ sở thực tiễn” của Tờ trình*”, để bổ sung quy định cho phù hợp.

- Tại Mục IV: Điều chỉnh “*Bố cục và nội dung*” cơ bản của dự thảo Nghị quyết cho thống nhất với dự thảo Nghị quyết sau khi được điều chỉnh.

- Tại Mục V: Đưa những nội dung bổ sung mới so với dự thảo văn bản gửi thẩm định vào mục này, để làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tại Mục VI: Cơ quan soạn thảo cần dự kiến điều kiện về tài chính, nguồn lực (đủ hay không đủ) cho việc thi hành và triển khai thực hiện Nghị quyết trong thực tế.

- Bỏ Mục Mục VII cho phù hợp với Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- Về tài liệu gửi kèm theo: Nghiên cứu khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP để quy định và gửi tài liệu kèm theo cho phù hợp.

*** Đối với Bản so sánh, thuyết minh**

Đề nghị sắp xếp so sánh, thiết minh theo thứ tự “nội dung” của văn bản hiện hành và văn bản thay thế (không theo thứ tự “Điều” vì không thống nhất nội dung để so sánh, thuyết minh). Đồng thời, nội dung so sánh, thuyết minh, ngoài nội dung “*điều chỉnh, kế thừa...*” thì nội dung thuyết minh cần đưa ra “*cơ sở quy định*” cho từng nội dung của dự thảo văn bản, đặt biệt là đối với nội dung về “*mức chi*”, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định sự phù hợp của quy định.

*** Đối với Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý**

Đề nghị thực hiện theo Mẫu số 10 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP

Trên cơ sở các nội dung thẩm định nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “Nghị quyết ban hành mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau” đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành sau khi tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo nội dung được nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Sở Tư pháp gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL (L).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quốc Sử